

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1025/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Căn cứ Kết luận số 46-KL/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/6/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 349/SKHĐT-KTĐN ngày 24/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3274/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh; VCCI Thanh Hóa;
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

The image shows a circular official stamp of the Provincial People's Committee (UBND Tỉnh) with a handwritten signature in black ink over it. The signature is stylized and appears to be 'Nguyễn Đình Xứng'.

Nguyễn Đình Xứng

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1025/QĐ-UBND ngày 04 / 4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Kết luận số 46-KL/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/6/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công và dịch vụ công; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đảm bảo thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tiếp cận nguồn vốn, lao động, đất đai, nguyên vật liệu, thông tin, khoa học công nghệ,... phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2020, đảm bảo mức độ hài lòng của cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành

chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 50% thực hiện ở mức độ 4 vào năm 2020.

- Rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp, bảo đảm hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- 100% các dự án sau khi được quyết định chủ trương đầu tư đều được ký cam kết giữa UBND các huyện, thị xã, thành phố với nhà đầu tư về giải phóng mặt bằng và bàn giao đất đúng tiến độ (trừ trường hợp lý do khách quan, bất khả kháng); 100% kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư phù hợp với quy định đều được giải quyết kịp thời.

- Hoàn thành đầu tư, nâng cấp, mở rộng các tuyến quốc lộ và các tuyến đường trọng điểm, trong đó khu vực đồng bằng đạt tối thiểu cấp III, IV, khu vực miền núi đạt cấp IV, V; 100% đường huyện được cứng hóa. Hoàn thành đồng bộ các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chủ yếu trong các KCN số 3, 4, 5 (Khu kinh tế Nghi Sơn), các Khu công nghiệp Bỉm Sơn, Lam Sơn - Sao Vàng và Hoàng Long mở rộng; mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 cụm công nghiệp được đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng.

- Đến năm 2020, có ít nhất 20.000 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 56 doanh nghiệp/vạn dân, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô lớn, nguồn lực mạnh, có uy tín và sức cạnh tranh cao ở trong nước và khu vực; khu vực doanh nghiệp đóng góp trên 65% GRDP, khoảng 60% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; năng suất lao động xã hội bình quân hàng năm giai đoạn 2016 - 2020 tăng 11%.

- Duy trì chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hội nhập kinh tế quốc tế cấp địa phương (PEII), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) trong топ 10 cả nước. Phấn đấu đến năm 2020, chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh đứng thứ 6 cả nước.

- Giai đoạn 2016 - 2020, đào tạo cho thị trường lao động trong tỉnh khoảng 396 nghìn lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 70% vào năm 2020. Đến năm 2020, có 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện, 95% cán bộ, công chức cấp xã và 100% viên chức đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định; có ít nhất 80% doanh nhân được bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch hành động đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân trong việc cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể cho các cấp, các ngành trong việc cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của

tinh; thực hiện tốt chủ trương nhà nước kiến tạo, lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong việc thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh**

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền của tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch thông tin, tuyên truyền, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cơ bản về tỉnh Thanh Hóa và hệ thống văn bản của tỉnh về cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch của ngành, lãnh thổ, quy hoạch xây dựng - đô thị, phát triển các khu công nghiệp, thủ tục hành chính, giúp các nhà đầu tư, doanh nghiệp khai thác, tìm hiểu thông tin về tỉnh.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tổ chức các diễn đàn trên mạng, phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền.

- Theo dõi, đánh giá công tác tuyên truyền; hàng quý, chủ trì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ tỉnh hình thực hiện kế hoạch tuyên truyền của các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình; các sở, ban, ngành, huyện, thành, thị và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Trực tiếp thực hiện một số hoạt động thông tin tuyên truyền qua các hình thức phù hợp như biên soạn các ấn phẩm, tài liệu, panô, áp phích tuyên truyền.

- Chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật có nội dung liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI).

c) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá, Báo Văn hoá và Đời sống, thường xuyên mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền về chủ trương, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt và phê phán các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong giải quyết công việc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; nêu gương những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có hiệu quả, thực hiện tốt các quy định của pháp luật, có trách nhiệm với xã hội.

d) Các cấp, các ngành, các đơn vị tập trung tuyên truyền, quán triệt về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đối với phát triển kinh tế - xã hội, sự phát triển của tỉnh và từng địa phương; làm

cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu nhận thức sâu sắc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, chủ động và tích cực tham gia thực hiện; phải coi việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư là nhiệm vụ quan trọng trong thời gian tới.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính

2.1. Tập trung rà soát, hoàn thiện thể chế liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trực tiếp trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

b) Sở Tài chính chủ trì rà soát hệ số điều chỉnh giá đất, tỷ lệ phần trăm giá đất để xác định đơn giá thuê đất; các loại phí, lệ phí; ban hành giá dịch vụ công, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi quy định về đấu giá quyền khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

- Rà soát Quy định bảng giá đất thời kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014, làm cơ sở cho việc xây dựng bảng giá đất hàng năm; đề xuất điều chỉnh theo hướng giảm tiền thuê đất hàng năm để tạo thuận lợi, khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh.

2.2. Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính và giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư:

a) Sở Tư pháp

- Nâng cao chất lượng thẩm định và kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật đảm bảo đơn giản, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Hoàn thành việc chuẩn hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, công khai thủ tục hành chính đã chuẩn hóa trên các trang thông tin điện tử của tỉnh và tại các cơ quan.

b) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để đưa Trung tâm hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động trước ngày 01/9/2017.

c) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, khẩn trương chuẩn bị các điều kiện, đưa Trung tâm hành chính công cấp huyện (gồm: thành

phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn; các huyện: Cẩm Thủy, Thọ Xuân, Đông Sơn, Yên Định, Hoàng Hóa, Tĩnh Gia, Quảng Xương) đi vào hoạt động trước ngày 01/9/2017; đưa Trung tâm hành chính công các huyện còn lại đi vào hoạt động trước ngày 31/12/2017.

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ công đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước, báo cáo UBND tỉnh vào quý IV hàng năm.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Rà soát, giảm thời gian thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư trực tiếp xuống còn 20 ngày (giảm 15 ngày so với quy định). Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư nước ngoài còn 03 ngày (giảm 02 ngày), dự án đầu tư trong nước còn 05 ngày (giảm 10 ngày); cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh còn 03 ngày.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp theo cơ chế “Một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký kinh doanh đối với nhà đầu tư nước ngoài, báo cáo UBND tỉnh trong quý II/2017.

đ) Sở Xây dựng

- Rà soát, giảm thời gian thẩm định thủ tục cấp Giấy phép quy hoạch xuống còn dưới 30 ngày (giảm 15 ngày so với quy định), cấp Giấy phép xây dựng còn dưới 15 ngày (giảm 15 ngày) và các thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật,... giảm tối thiểu 30% so với quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp theo cơ chế “một cửa liên thông” trong công tác cấp Giấy phép xây dựng và các thủ tục quan liên quan, như: chấp thuận đầu nối điện, nước, môi trường, phòng cháy, chữa cháy,... đảm bảo đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục trên tối đa không quá 70 ngày, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Rà soát, giảm thời gian thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) xuống còn 22 ngày (giảm 08 ngày so với quy định). Rút ngắn thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống còn 14 ngày, đến năm 2020 giảm xuống còn 10 ngày.

- Tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gồm cả thủ tục xác định giá đất cụ thể; thẩm định giá đất cụ thể; quyết định giá đất cụ thể; xác định các khoản được giảm trừ vào số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp; ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bàn giao

đất tại thực địa), cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

f) Thanh tra tỉnh chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về cơ chế phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; xây dựng và thống nhất chương trình thanh tra đối với doanh nghiệp, đảm bảo mỗi năm một doanh nghiệp chỉ phải tiếp, làm việc với một đoàn thanh tra, trừ trường hợp thanh tra đột xuất khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

g) Đề nghị Công ty Điện lực Thanh Hóa rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp xuống còn dưới 25 ngày.

h) Đề nghị Cục Hải quan Thanh Hóa rà soát, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới tối đa 10 ngày đối với hàng hóa xuất khẩu, 12 ngày đối với hàng hóa nhập khẩu; đến năm 2020, thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới dưới 36 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 41 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu.

i) Đề nghị Cục Thuế Thanh Hóa rà soát, rút ngắn thời gian nộp thuế xuống còn 110 giờ/năm; tỷ lệ doanh nghiệp kê khai và nộp thuế điện tử đạt 95% trở lên. Hàng năm, xây dựng và công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra, bảo đảm 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định.

k) Đề nghị Bảo hiểm Xã hội tỉnh tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian giao dịch bảo hiểm xã hội xuống còn 45 giờ/năm.

l) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh nâng cao tính minh bạch, khách quan, công tâm trong hoạt động xét xử các vụ kiện của doanh nghiệp, tạo sự tin tưởng cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng dưới 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp còn 20 tháng vào năm 2020.

m) Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Khẩn trương rà soát đơn giản hóa các thủ tục, giảm tối thiểu 30% thời gian so với quy định trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, người dân, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ); Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Khẩn trương hoàn thành việc chuẩn hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, công khai thủ tục hành chính đã chuẩn hóa trên các trang thông tin điện tử của tỉnh và tại các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2.3. Tăng cường quản lý, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ

a) Sở Nội vụ

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, nhất là việc tiếp nhận, giải quyết công việc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nhiều, vi phạm đạo đức công vụ.

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường các biện pháp quán triệt, giáo dục, quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình giải quyết công việc và thái độ ứng xử của cán bộ, công chức đối với tổ chức, công dân; đồng thời siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, yêu cầu thực hiện nghiêm túc quy định 3 không trong xử lý công việc cho tổ chức, công dân: “không gây phiền hà, sách nhiễu; không trả hồ sơ quá 1 lần; không trễ hẹn”.

- Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở xác định kết quả, mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao và phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân, doanh nghiệp; đồng thời thực hiện công khai kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

- Rà soát, hoàn thiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, đảm bảo phù hợp với yêu cầu về đổi mới tác phong, cải tiến lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong đó cần xác định rõ cơ chế giám sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; hình thức xử lý kỷ luật, đánh giá xếp loại đối với các trường hợp không chấp hành tốt kỷ luật kỷ cương, vi phạm quy định về đạo đức công vụ.

2.4. Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan; thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh hoàn chỉnh đề án thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh.

2.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Hoàn thành triển khai thực hiện hệ thống một cửa điện tử hiện đại tại bộ phận một cửa tại 07 huyện còn lại; tích hợp phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính trong việc xây dựng triển khai hệ thống một cửa điện tử; triển khai hoàn thành hệ thống giao ban trực tuyến giữa cấp tỉnh với cấp huyện.

- Xây dựng biểu mẫu điện tử thống nhất trong giao dịch giữa cơ quan hành

chính nhà nước; xây dựng lộ trình nâng cấp độ hỗ trợ trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, xây dựng phương án mở rộng triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đến UBND cấp xã.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi thông tin, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ giải quyết công việc; công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; triển khai thực hiện tốt lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch hành động số 01/KH-UBND ngày 04/01/2016 và Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/02/2016 của UBND tỉnh.

3. Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn lực đất đai; thực hiện cam kết với nhà đầu tư về thời gian giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hoàn thiện và công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất của tỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2016 - 2020); công khai quỹ đất chưa sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt.

- Tham mưu cho UBND tỉnh lựa chọn một số khu đất đã được quy hoạch để thực hiện thu hồi đất, tạo mặt bằng sạch cho thu hút các nhà đầu tư, báo cáo UBND tỉnh trong quý II/2017.

- Tham mưu cho UBND tỉnh quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng, trong đó có nội dung ký cam kết thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp; xác định rõ trình tự, thủ tục, thời gian hoàn thành giải phóng mặt bằng, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc lập phương án bồi thường GPMB, xác định nguồn gốc đất; thực hiện các cơ chế, chính sách bồi thường GPMB, di dân tái định cư để triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (bao gồm quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng...) đảm bảo đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch, báo cáo UBND tỉnh.

c) Sở Xây dựng chủ trì rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển hệ thống đô thị; quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong đô thị để tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo tính đồng bộ thống nhất và gắn kết giữa các quy hoạch.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp khẩn trương lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn đến năm 2030;

hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong khu kinh tế, các khu công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ thành lập các khu công nghiệp trong quy hoạch.

d) Sở Công thương chủ trì rà soát thực trạng các cụm công nghiệp trên địa bàn đề xuất Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, nhất là các cụm công nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh, các tuyến đường trục chính của tỉnh và các khu vực có lợi thế tại các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

e) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, bồi thường và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

f) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các đề án tái cơ cấu kinh tế, tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng mới quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu; quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị,... đảm bảo đồng bộ, thống nhất và liên kết giữa các quy hoạch.

- Kịp thời công khai các quy hoạch, kế hoạch, các cơ chế, chính sách tại trụ sở làm việc, trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để doanh nghiệp, tổ chức và nhân dân biết, thực hiện và giám sát quá trình thực hiện.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy hoạch liên quan đến đầu tư, loại bỏ những quy hoạch không thật sự cần thiết, gây cản trở đến việc thu hút đầu tư, tiếp cận đất đai và triển khai thực hiện dự án, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Thường xuyên chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để các hộ dân bị ảnh hưởng chấp hành chủ trương đầu tư và chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư của các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án có diện tích sử dụng đất lớn và có nhiều hộ dân bị ảnh hưởng; bố trí quỹ đất để xây dựng các khu tái định cư; kịp thời giải quyết những khiếu kiện, khiếu nại của người dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Ký cam kết thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất giữa cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp, nhà đầu tư; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư trong việc kiểm kê, cắm mốc, thỏa thuận về đơn giá bồi thường GPMB; công khai, minh bạch kết quả về kiểm kê, áp giá, bồi thường giải phóng mặt bằng theo đúng quy định hiện hành và đúng cam kết.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển

a) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch hàng năm, 5 năm, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện

sau khi được phê duyệt. Giúp UBND tỉnh trong việc thiết lập quan hệ, hợp tác, phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, của nước ngoài để tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; tìm kiếm, tiếp cận các nguồn vốn của các tổ chức tài chính, ngân hàng, quỹ hỗ trợ đầu tư; vận động, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài vào tỉnh Thanh Hóa.

- Thông tin, tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng, cơ hội, môi trường đầu tư; chủ trương, chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước; xuất bản tài liệu hướng dẫn đầu tư, kinh doanh và các ấn phẩm có liên quan về xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

- Thường xuyên liên hệ, tiếp xúc với các nhà tài trợ, nhà đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để hướng dẫn, tư vấn các thủ tục hành chính trong quá trình chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đón tiếp, bố trí chương trình cho các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài vào khảo sát, tìm hiểu môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá về phát triển nhanh và đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn tỉnh; trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm cần xác định rõ các công trình, dự án cần kêu gọi đầu tư bằng nguồn vốn của doanh nghiệp để tập trung cao cho công tác vận động, xúc tiến đầu tư.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan

- Thường xuyên đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng thiết thực, hiệu quả đến từng dự án, từng nhà đầu tư; phải xác định hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn, lĩnh vực phụ trách là nhiệm vụ quan trọng cần phải được ưu tiên tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ nét về thu hút đầu tư; trong đó coi trọng xúc tiến đầu tư, thu hút các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp lớn trong nước, nước ngoài có uy tín, có năng lực tài chính vào đầu tư trên địa bàn và phải bám sát từng dự án, từng nhà đầu tư cụ thể để chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện dự án.

- Tăng cường quảng bá, giới thiệu về hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh; tạo sự thân thiện, tin tưởng của nhà đầu tư khi thực hiện các dự án trên địa bàn. Đầu mối chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế để vận động, tranh thủ tối đa các nguồn vốn hỗ trợ theo các chương trình mục tiêu, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn tín dụng đầu tư của nhà nước, vốn ODA, vốn

tài trợ; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư theo hình thức đối tác công tư và các hình thức khác để huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích phù hợp với địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách đảm bảo bình đẳng, hấp dẫn để thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

5. Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để nắm bắt, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh

a) Văn phòng UBND tỉnh

- Thực hiện tiếp nhận phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh và các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý, giải quyết.

- Thiết lập và công khai đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; nghiên cứu, xây dựng phần mềm theo dõi quy trình, kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng công tác tham mưu của Tổ giúp việc cho Chủ tịch UBND tỉnh để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan bố trí lịch để Chủ tịch UBND tỉnh tiếp doanh nghiệp vào ngày 21 hàng tháng (nếu vào ngày nghỉ thì bố trí lịch tiếp doanh nghiệp vào ngày làm việc kế tiếp).

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu cho UBND tỉnh định kỳ tổ chức giao ban, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm tình hình, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện việc sử dụng mã số doanh nghiệp duy nhất, sử dụng chữ ký số của doanh nghiệp trong các quan hệ giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện vai trò, trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành với doanh nghiệp; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn, trọng điểm được phân công theo dõi.

- Thiết lập hệ thống tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư

và doanh nghiệp; thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, đối thoại, lắng nghe ý kiến, phản hồi của nhà đầu tư và doanh nghiệp để có thêm thông tin đánh giá khách quan về tinh thần, trách nhiệm, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các ngành, địa phương, đơn vị; đồng thời, nắm được yêu cầu của nhà đầu tư và doanh nghiệp để điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp.

d) UBND các huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ chuyên môn thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết và gửi các sở, ban, ngành liên quan.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, cải tiến công nghệ

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020, báo cáo UBND tỉnh.

- Xây dựng đề án giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi, thành lập doanh nghiệp của các hộ kinh doanh cá thể, chủ trang trại, các hợp tác xã, tổ hợp tác, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2017.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là hỗ trợ khởi sự doanh nghiệp, gia nhập thị trường, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

b) Sở Công Thương

- Tăng cường quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại, đề xuất các giải pháp kích thích, quảng bá, giao thương sản phẩm, hỗ trợ thị trường, mở rộng xuất khẩu hàng hóa, xây dựng thương hiệu, hình ảnh doanh nghiệp gắn với xây dựng hình ảnh của tỉnh. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh.

- Xây dựng đề án phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; tập trung kêu gọi đầu tư phát triển các trung tâm dịch vụ logistics sau cảng để nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, kho bãi phục vụ cảng, báo cáo UBND tỉnh trong quý II/2017.

c) Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp; thực hiện công khai quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại trong khu kinh tế, các khu công nghiệp, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội đầu tư và tiếp cận đất đai. Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế và các khu công nghiệp; tổ chức tiếp nhận và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong khu kinh tế và các khu công nghiệp.

d) Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh tăng cường xúc

tiến đầu tư, thương mại, tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ, tiếp cận nguồn vốn, khoa học công nghệ, tư vấn pháp lý. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, dự án kêu gọi đầu tư, tiềm năng, thế mạnh của các vùng, miền, địa phương trong tỉnh; hỗ trợ, tư vấn về quy trình, thủ tục đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

d) Viện Quy hoạch Kiến trúc Thanh Hóa tiếp tục thực hiện đồng bộ hóa dữ liệu về quy hoạch; công bố công khai các quy hoạch đã được phê duyệt.

e) Đề nghị Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Thanh Hóa, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chính sách thuế, xuất nhập khẩu, tín dụng của Trung ương trên địa bàn thuộc lĩnh vực do ngành mình quản lý; tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp được tiếp cận, thụ hưởng các chính sách do Trung ương ban hành.

f) Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các các tổ chức tín dụng, các ngân hàng thương mại đẩy mạnh cải cách quy trình, thủ tục cho vay vốn theo hướng đơn giản, thuận tiện, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất hợp lý; thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối ngân hàng với doanh nghiệp.

g) Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thanh Hóa tổ chức phát động các chương trình khởi nghiệp, đưa tinh thần khởi nghiệp đến với lực lượng thanh niên, chú trọng khơi dậy niềm đam mê, khát vọng làm giàu chính đáng cho bản thân, gia đình và quê hương theo hướng thành lập các văn phòng tư vấn với sự tham gia của các chuyên gia, cán bộ một số sở, ngành để tư vấn hỗ trợ cho thanh niên, cá nhân có nhu cầu khởi nghiệp về các cơ chế, chính sách, về thủ tục thành lập doanh nghiệp, chính sách thuế, tiếp cận nguồn vốn tín dụng...

h) Đề nghị Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các Hiệp hội ngành nghề, làm tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất và nhu cầu hỗ trợ của cộng đồng doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan có biện pháp tháo gỡ kịp thời.

i) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức trong toàn xã hội về phát triển doanh nghiệp; vận động, tuyên truyền các hộ kinh doanh cá thể có đủ điều kiện chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp, trong đó chú trọng tư vấn, hướng dẫn về những ưu thế khi chuyển đổi sang doanh nghiệp sẽ có đầy đủ cơ sở pháp lý, dễ dàng tiếp cận các nguồn lực để mở rộng phát triển kinh doanh.

7. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động

a) Sở Nội vụ

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực, tư duy sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý và thực thi công vụ trên các lĩnh vực.

- Tiến hành rà soát, chọn lọc các cán bộ, công chức, viên chức, những người tốt nghiệp từ thạc sỹ trở lên, có kinh nghiệm thực tiễn, có khả năng vượt trội so với mặt bằng chung của cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh, xây dựng kế hoạch đào tạo, cơ chế chính sách ưu đãi, thu hút đội ngũ chuyên gia đầu ngành về công tác tại tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, điều hành doanh nghiệp, các cá nhân chuẩn bị khởi sự doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao kiến thức về khởi sự và quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ doanh nhân, xây dựng đội ngũ doanh nhân có đủ năng lực, trình độ để lãnh đạo, quản lý các doanh nghiệp.

c) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, tổ chức đào tạo nghề gắn với tái cơ cấu nền kinh tế của tỉnh nhằm cung ứng đủ nhu cầu nhân lực trình độ từ dạy nghề dưới 3 tháng đến trình độ cao đẳng, đáp ứng nguồn lao động phục vụ tái cơ cấu nền kinh tế của tỉnh.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì rà soát, đánh giá lại năng lực đào tạo của các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh; kiến nghị, đề xuất các ngành nghề cần mở rộng quy mô đào tạo, các ngành nghề duy trì quy mô đào tạo, các ngành nghề giảm quy mô đào tạo, các ngành nghề không đào tạo trong giai đoạn tới; hướng dẫn các trường cao đẳng, trung cấp chuyển đổi hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

đ) Trường Đại học Hồng Đức tập trung xây dựng một số khoa ngành như quản trị kinh doanh, kỹ thuật công trình xây dựng, khoa học cây trồng, sư phạm toán thành các khoa ngành đào tạo chất lượng cao; hạn chế đào tạo trình độ cao đẳng, nhất là đối với các ngành sư phạm, kế toán...; từng bước chuyển đổi đào tạo trình độ cao đẳng theo hướng nghề nghiệp ứng dụng theo quy định của Luật Giáo dục Nghề nghiệp.

e) Các trường đại học trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát, đánh giá lại năng lực đào tạo của từng chuyên ngành đã được cấp có thẩm quyền cho phép đào tạo; xác định rõ những ngành nghề có lợi thế, tập trung xây dựng thành các khoa, ngành đào tạo chất lượng cao, đạt chuẩn quốc gia và khu vực.

f) Các trường cao đẳng, trung cấp thực hiện chuyển đổi hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo theo hướng nghề nghiệp ứng dụng, đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh (đào tạo thợ), đảm bảo sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo.

g) Các cấp, các ngành và các đơn vị liên quan

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 22/8/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 291-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động tối đa các nguồn lực để mở rộng quy mô, đa dạng hóa ngành nghề và hình thức đào tạo; ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ lao động kỹ thuật, công nhân lành nghề, đáp ứng nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp. Mở rộng hình thức đào tạo theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực đảm bảo chất lượng đầu ra, gắn với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp.

- Đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo hướng nghề nghiệp - ứng dụng, đảm bảo tính thống nhất, liên thông theo từng ngành, nghề đào tạo, phù hợp với tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất. Tiếp thu có chọn lọc những chương trình đào tạo tiên tiến, gắn với chuẩn đầu ra, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chú trọng đào tạo kỹ năng sống, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, kiến thức hội nhập, ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong công nghiệp, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho người học.

- Tăng cường công tác cung cấp thông tin về thị trường lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm dịch vụ giới thiệu việc làm và sàn giao dịch việc làm để kết nối cung cầu, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tuyển dụng lao động.

8. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho doanh nghiệp phát triển

a) Công an tỉnh tăng cường quản lý công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội; hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng tổ an ninh; phối hợp với chính quyền các địa phương và các đoàn thể nhân dân chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các mâu thuẫn liên quan đến quyền lợi của doanh nghiệp và người lao động, phòng chống đình công, lãn công, các mâu thuẫn liên quan đến bồi thường GPMB, di dân tái định cư, không để phát sinh thành điểm nóng, chú trọng các địa bàn trọng điểm như Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, thành phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn... Nâng cao tỷ lệ khám phá án trung bình hàng năm đạt 90% trở lên, án đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%; đảm bảo trung bình hàng năm tội phạm giảm 7% trở lên.

b) Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy tỉnh tăng cường thanh tra, kiểm tra, đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn; thực hiện nghiêm quy định về thẩm định, phê duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy trước khi đưa công trình vào sử dụng; tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC ở các đơn vị, cơ sở trọng điểm về PCCC; tổ chức mở đợt cao điểm thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao, nơi tập trung đông người.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, nhất là tuyến biên giới, trên biển và các địa bàn trọng điểm để chủ động xử lý các tình huống, không để bị động bất ngờ.

d) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trong các đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trong quý II/2017.

- Thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động và việc thực hiện các quy định về an toàn lao động trong các doanh nghiệp.

đ) Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị tư pháp trực thuộc tiếp tục nâng cao hoạt động của ngành tư pháp, thực hiện quy định về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, góp phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn dân cư, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi hành án dân sự.

e) Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan, nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, không hình sự hóa các vụ án kinh tế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi và tạo niềm tin cho doanh nghiệp đối với cơ quan bảo vệ pháp luật.

f) Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và các doanh nghiệp thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động, đời sống của công nhân, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người lao động; chủ động phát hiện và kịp thời giải quyết những mâu thuẫn về quyền lợi giữa chủ doanh nghiệp và người lao động, nhằm ngăn chặn các vụ đình công, lãn công trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự.

g) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc các cấp phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với các cơ quan hành chính nhà nước; thiết lập cơ chế phối hợp với cơ quan hành chính trong việc công khai, minh bạch các thông tin quản lý và giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của nhân dân, doanh nghiệp.

h) UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tuyên truyền để người dân trong vùng dự án hiểu được ý nghĩa của dự án đầu tư và chia sẻ, ủng hộ nhà đầu tư, cùng đồng hành với nhà đầu tư.

- Thực hiện ký cam kết bảo vệ nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Phối hợp cùng cơ quan chức năng trên địa bàn nắm chắc diễn biến tình hình an ninh trật tự để có biện pháp chủ động phòng ngừa, không để kẻ xấu kích động, tụ tập đông người, khiếu kiện, biểu tình trái luật gây mất an ninh trật tự trong cơ quan, doanh nghiệp và trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ nhiệm vụ được giao, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động này. Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý), đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ).

2. Giao Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện nội dung về cải cách hành chính; định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, hàng năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của từng đơn vị trong nội dung kế hoạch; tham mưu cho UBND tỉnh tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa, các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tình hình triển khai, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các ngành, các cấp.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động được đưa vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng